

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI
NHÀ HÁT CẢI LƯƠNG HÀ NỘI NĂM 2019**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **78** /TB-SVHTT

Hà Nội, ngày **13** tháng 4 năm



THÔNG BÁO

**Kết quả điểm kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ xét tuyển viên chức
vào làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội
năm 2019**

Người ký: Sở Văn
hóa và Thể thao Hà
Nội:
vanthu_sovhtt@hanoi
.gov.vn
Thời gian ký:
14.04.2020 11:01:21
+07:00

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019

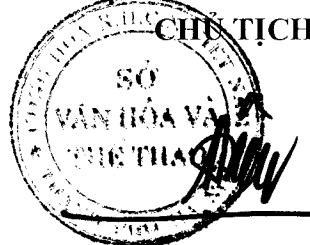
Căn cứ Biên bản họp ngày 4/2020 của Hội đồng tuyển dụng xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2019;

Hội đồng tuyển dụng xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2019 thông báo kết quả điểm kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ đối với các thí sinh tham dự xét tuyển vào Nhà hát Cải lương Hà Nội (có danh sách kèm theo). Đề nghị Nhà hát Cải lương Hà Nội niêm yết công khai điểm kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ tại trụ sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Nhà hát Cải lương HN (để t/h)
- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Thanh tra TP;
- Ban Giám sát Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở VHTT (để đăng tải);
- Lưu VT; TCPC.

T.M HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG



**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
Tô Văn Động**

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HÓA & THỂ THAO
HỘI ĐỒNG TIỀN DỪNG NÉT TUYÊN VIÊN CHỨC LÀM VIỆC
TẠI NHÀ HÁT CẢI LƯƠNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO ĐIỂM KIỂM TRA SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ
của thí sinh tham dự xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Cải lương Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019
(Kèm theo Thông báo số 78 /TB-SVHTT ngày 13 tháng 4 năm 2020)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh (dùng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Ghi theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Hạng và Mã số chức danh nghề nghiệp (Ghi theo biểu chi tiêu QĐ số 6574)	Điểm ưu tiên	Văn bằng chứng chỉ của thí sinh			Kết quả kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ		Ghi chú
										Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Ghi theo ngành, chuyên ngành thí sinh được đào tạo ghi tại bằng hoặc bằng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học	Bảng số	Bảng chữ	
I	I	Phòng Hành chính Tổng hợp			Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật, Quản lý Hành chính công, Quản lý văn hóa, Kế toán, Tài chính	1								
1	CL1	Nguyễn Thị Thu Hoài	10/12/1982	Nữ	Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật, Quản lý Hành chính công, Quản lý văn hóa, Kế toán, Tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Kế toán	Chứng chỉ anh văn B tháng 5/2014	Chứng chỉ tin học văn phòng B tháng 6/2014	75	Bảy mươi lăm điểm	
2	CL2	Bùi Hoàng Phương Loan	22/9/1992	Nữ	Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật, Quản lý Hành chính công, Quản lý văn hóa, Kế toán, Tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Quản lý văn hóa	Chứng chỉ anh văn A2	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	30.67	Ba mươi phẩy sáu mươi bảy điểm	
3	CL3	Trần Sỹ Tuấn	01/01/1995	Nam	Hành chính tổng hợp	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật, Quản lý Hành chính công, Quản lý văn hóa, Kế toán, Tài chính	1	Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Quan lý văn hóa	Chứng chỉ anh văn C tháng 5/2019	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	73.67	Bảy mươi phẩy sáu mươi bảy điểm	
					Tổ chức nhân sự										
4	CL4	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	17/12/1978	Nữ	Tổ chức nhân sự	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật, Quản lý Hành chính công, Quản lý văn hóa, Kế toán, Tài chính		Chuyên viên hạng III 01.003		DH ngành Kế toán	Chứng chỉ anh văn A2	UD CNTT cơ bản chuẩn TT 03/2014	45.67	Bốn mươi lăm phẩy sáu mươi bảy điểm	

Đinh Văn

5	CL5 Lê Thị Thủy Hằng	19/8/1995	Nữ	Tổ chức nhân sự	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật Quản lý hành chính công; quản lý kinh tế; quản lý nhân lực văn hóa, kế toán, tài chính		Chuyên viên hàng III 01.003	DH ngành Luật	Chương trình văn bản	UID CNTT cơ bản chuẩn TT/03/2015		Không đến tham dự kiểm tra sát hạch
6	CL6 Nguyễn Quốc Huy	9/4/1980	Nam	Tổ chức nhân sự	Tốt nghiệp ĐH chuyên ngành Luật; Quản lý hành chính công; quản lý nhân lực văn hóa, kế toán, tài chính		Chuyên viên hàng III 01.003	DH ngành Luật	Chương trình văn bản 2	UID CNTT cơ bản chuẩn TT/03/2014	72.3	Bảy mươi hai điểm ba điểm
II	Đoàn Cải lương Kim Phụng					2	Diễn viên hàng III V.10.04.14					
7	CL7 Đỗ Thị Hiền	1/3/1996	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hàng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			85.6	Tám mươi tám điểm sáu điểm
8	CL8 Nguyễn Thị Phương Thảo	22/02/1989	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hàng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			80.8	Tám mươi bảy điểm tám điểm
9	CL9 Nguyễn Thị Hà	24/08/1992	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp Trung cấp chuyên ngành cải lương; diễn viên sân khấu kịch, kịch hát	1	Diễn viên hàng IV V.10.04.15	CD ngành diễn viên cải lương -ĐA			87.8	Tám mươi bảy điểm tám điểm
III	Đoàn Cải lương Chương Vàng					2	Diễn viên hàng III V.10.04.14					
10	CL10 Nguyễn Thị Phương Hoa	20/01/1991	Nữ	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hàng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			48.6	Bốn mươi tám điểm sáu điểm
11	CL11 Mạc Xuân Hưng	23/6/1987	Nam	Diễn viên	Tốt nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hàng III V.10.04.14	DH ngành Diễn viên cải lương			81	Tám mươi tám điểm

Đỗ Thị Hiền



12	CL12 Nguyễn Thị Hương	17/5/1979	Nữ	Diễn viên	Trưởng cấp ngành điện viên cải lương; diễn viên sân khấu kịch, kịch hát	1	Diễn viên hạng IV V.10.04.15		CD ngành điện viên sân khấu				81.8	Tám mười một phẩy tám điểm	
IV	Đoàn Cải lương Hoa Mai					1	Diễn viên hạng III V.10.04.14								
13	CL13 Lê Xuân Vương	08/10/1995	Nam	Diễn viên	Tổ nghiệp DH chuyên ngành Diễn viên cải lương; Diễn viên sân khấu kịch, kịch hát		Diễn viên hạng III V.10.04.14		DH ngành Điện viên cải lương				84	Tám mười tư điểm	

Đinh